

PHÁT HUY DÂN CHỦ Ở VIỆT NAM: QUAN ĐIỂM VÀ THỰC TIỄN

NGUYỄN MINH TRÍ^(*)

Ngày nhận bài: 24/3/2024

Ngày thẩm định: 03/4/2024

Ngày duyệt đăng: 20/5/2024

Tóm tắt: Dân chủ đóng vai trò đặc biệt quan trọng trong lịch sử tư tưởng, bởi nó không chỉ là phương thức chủ yếu thiết lập một xã hội tốt đẹp, nhân văn, vì hạnh phúc con người, mà còn là động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của quốc gia, dân tộc. Trong quá trình đổi mới và hội nhập quốc tế, Việt Nam đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng trong việc phát huy dân chủ góp phần củng cố sức mạnh đoàn kết, trí tuệ của nhân dân, cải thiện đời sống, mở rộng quyền làm chủ của nhân dân. Song, việc thực hiện dân chủ ở Việt Nam hiện nay vẫn tồn tại những hạn chế nhất định. Bài viết làm rõ quan điểm và thực tiễn về phát huy dân chủ ở Việt Nam, từ đó đề xuất một số giải pháp phát huy dân chủ hiện nay

Từ khóa: dân chủ; quan điểm; thực tiễn; phát huy

1. Quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về phát huy dân chủ

Trong suốt quá trình đổi mới và hội nhập quốc tế, Đảng và Nhà nước Việt Nam không ngừng quan tâm và khẳng định cam kết đối với việc phát huy dân chủ: “dân chủ xã hội chủ nghĩa là bản chất của chế độ ta, vừa là mục tiêu, vừa là động lực của sự phát triển đất nước. Xây dựng và từng bước hoàn thiện nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, bảo đảm dân chủ được thực hiện trong thực tế cuộc sống ở mỗi cấp trên tất cả các lĩnh vực. Dân chủ gắn liền với kỷ luật, kỷ cương và phải được thể chế hóa bằng pháp luật, được pháp luật bảo đảm”⁽¹⁾. Đại hội lần thứ XIII của Đảng khẳng định: “Tiếp tục phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, bảo đảm tất cả quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân. Mọi đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước phải xuất phát từ nguyện vọng, quyền và lợi

ích chính đáng của nhân dân, được nhân dân tham gia ý kiến. Dân chủ phải được thực hiện đầy đủ, nghiêm túc trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội”⁽²⁾ thực hiện hiệu quả phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”⁽³⁾. Như vậy, trong quá trình đổi mới và hội nhập quốc tế, nhận thức của Đảng về phát huy dân chủ ngày càng trở nên toàn diện và sâu sắc **thể hiện ở những nội dung cơ bản** sau:

Thứ nhất, phát huy dân chủ trên lĩnh vực kinh tế

Phát huy dân chủ trong lĩnh vực kinh tế luôn được Đảng và Nhà nước Việt Nam quan tâm, chỉ đạo và được thể chế hóa bằng pháp luật. Xuất phát từ một nền kinh tế nhỏ, tồn tại nhiều hình thức sở hữu khác nhau, Đảng và Nhà nước Việt Nam đã sớm đổi mới tư duy kinh tế nhằm phát huy quyền làm chủ của nhân dân, kích thích các thành phần kinh tế phát triển mạnh mẽ: “Đảng và Nhà nước ta chủ trương thực hiện nhất quán và lâu dài

^(*) PGS, TS, Đại học Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh

chính sách phát triển nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần vận hành theo cơ chế thị trường, có sự quản lý của Nhà nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa”⁽⁴⁾. Đảng và Nhà nước Việt Nam luôn nhấn mạnh vai trò quan trọng của việc nền kinh tế hoạt động theo quy luật của thị trường, với sự quản lý từ Nhà nước và sự lãnh đạo của Đảng. Song, điều này không có nghĩa Đảng can thiệp trực tiếp vào các quy luật của nền kinh tế, mà hướng dẫn các thành phần kinh tế tuân theo quy luật thị trường cả trong nước và quốc tế: “Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là mô hình kinh tế tổng quát của nước ta trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Đó là nền kinh tế thị trường hiện đại, hội nhập quốc tế, vận hành đầy đủ, đồng bộ theo các quy luật của kinh tế thị trường, có sự quản lý của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo; bảo đảm định hướng xã hội chủ nghĩa vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh phù hợp với từng giai đoạn phát triển của đất nước. Nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa Việt Nam có nhiều hình thức sở hữu, nhiều thành phần kinh tế, trong đó: Kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo; kinh tế tập thể, kinh tế hợp tác xã không ngừng được củng cố, phát triển; kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng; kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài được khuyến khích phát triển phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội”⁽⁵⁾.

Dân chủ trong lĩnh vực kinh tế đi đôi với kỷ luật, kỷ cương, chấp hành đúng quy định của pháp luật, dân chủ không phải là tự do bất chấp pháp luật. Mọi công dân đều có quyền tự do lựa chọn các hình thức phát triển kinh tế, không vi phạm pháp luật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi vi phạm. Đại hội lần thứ XIII của Đảng khẳng định: “Nhà nước quản lý nền kinh tế bằng luật pháp, cơ chế, chính sách, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, các tiêu chuẩn, định mức và lực lượng kinh tế nhà nước phù hợp với các yêu cầu và

quy luật của kinh tế thị trường”⁽⁶⁾. Nhà nước quản lý các thành phần kinh tế theo thị trường và pháp luật, mọi người dân, các chủ thể kinh tế trong và ngoài nước đều có quyền góp ý vào chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Thứ hai, phát huy chủ trên lĩnh vực chính trị

Trong quá trình hội nhập nền kinh tế thế giới, Việt Nam luôn kiên định đường lối xây dựng xã hội do nhân dân làm chủ, đặt quyền lực của nhân dân lên cao nhất. Đảng Cộng sản Việt Nam khẳng định: “Bảo đảm tất cả quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân. Thực hiện đúng đắn, hiệu quả dân chủ trực tiếp, dân chủ đại diện, đặc biệt là dân chủ ở cơ sở. Thực hiện tốt, có hiệu quả phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng””⁽⁷⁾.

Trên cơ sở bám sát thực tiễn đất nước, tiếp cận xu hướng phát triển chung của thế giới về thực hành dân chủ trong đời sống xã hội, Nhà nước Việt Nam tiếp tục định hướng chiến lược phát triển trong thời gian tới là: “Thực hành và phát huy rộng rãi dân chủ xã hội chủ nghĩa, quyền làm chủ và vai trò chủ thể của nhân dân; củng cố, nâng cao niềm tin của nhân dân, tăng cường đồng thuận xã hội”⁽⁸⁾. Tại Đại hội lần thứ XIII, Đảng nhấn mạnh các mối quan hệ lớn mang tính biện chứng, trong đó, đặc biệt nhấn mạnh mối quan hệ “giữa thực hành dân chủ và tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ cương xã hội”⁽⁹⁾. Để dân chủ được thực hiện đúng nguyên tắc, là giá trị của xã hội, mang tính nhân loại, cần tiến hành xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa mạnh mẽ, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, bảo đảm mọi công dân sống và làm việc bình đẳng trước pháp luật. Như vậy, phát huy dân chủ trên lĩnh vực chính trị là bảo đảm quyền công dân, quyền con người ngày càng được mở rộng, mọi người dân đều có quyền tự do, dân chủ theo quy định của pháp luật, được pháp luật bảo vệ và được làm những gì pháp luật không cấm.

Thứ ba, phát huy dân chủ trên lĩnh vực văn hóa - xã hội

Văn hóa - xã hội được xem là nền tảng tinh thần của đời sống xã hội, thể hiện trên nhiều phương diện khác nhau, như hoạt động sáng tạo, giao lưu trao đổi, tiếp thu truyền bá văn hóa trong và ngoài nước, bảo tồn những giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể,... Trong quá trình hội nhập quốc tế, Đảng và Nhà nước luôn quan tâm, tạo điều kiện để mọi công dân có quyền tiếp cận các giá trị văn hóa khác nhau: “Phát triển, nâng cao chất lượng văn học, nghệ thuật, khẳng định và biểu dương các giá trị chân, thiện, mỹ, phê phán những cái lỗi thời, thấp kém, đấu tranh chống những biểu hiện phi văn hóa”⁽¹⁰⁾. Thực hành dân chủ trong lĩnh vực văn hóa để không ngừng nâng cao đời sống tinh thần cho nhân dân, mọi công dân Việt Nam đều có quyền tiếp thu các giá trị văn hóa của nhân loại và tinh hoa của thời đại nhằm xây dựng một xã hội dân chủ, văn minh, vì lợi ích chính đáng và phát triển con người toàn diện.

Đại hội lần thứ XIII của Đảng tiếp tục khẳng định: “Chú trọng nâng cao giá trị tư tưởng, nghệ thuật, đồng thời bảo đảm tự do, dân chủ trong sáng tạo văn học, nghệ thuật khuyến khích những tìm tòi mới làm phong phú thêm bản sắc văn hóa Việt Nam; hạn chế các lệch lạc, các biểu hiện chạy theo thị hiếu tầm thường. Quan tâm, tạo điều kiện phát triển văn hóa, văn nghệ của các dân tộc thiểu số”⁽¹¹⁾.

Văn hóa luôn là sức mạnh mềm, là động lực nội sinh của đất nước, do vậy, Việt Nam luôn quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi để mọi công dân phát huy khả năng sáng tạo và tự do tiếp cận thông tin có giá trị trên thế giới nhằm xây dựng nền văn hóa Việt Nam phong phú, đa dạng, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

Đối với xã hội, phát huy dân chủ trong đời sống xã hội ngày càng được mở rộng, công dân đủ 18 tuổi trở lên, có năng lực nhận thức và hành vi thì đều có quyền bầu cử hoặc ứng cử, thực hiện quyền và nghĩa vụ của công dân “bảo đảm an sinh xã hội, từng bước nâng cao phúc lợi xã hội, chăm lo cải thiện đời sống mọi mặt của

nhân dân, thu hẹp khoảng cách giàu - nghèo”⁽¹²⁾. Đồng thời, xác định rõ “đặc trưng cơ bản, một thuộc tính quan trọng của định hướng xã hội chủ nghĩa trong kinh tế thị trường ở Việt Nam là phải gắn kinh tế với xã hội, thống nhất chính sách kinh tế với chính sách xã hội, tăng trưởng kinh tế đi đôi với thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội ngay trong từng bước, từng chính sách và trong suốt quá trình phát triển. Điều đó có nghĩa không chờ đến khi kinh tế đạt tới trình độ phát triển cao rồi mới thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, càng không “hy sinh” tiến bộ và công bằng xã hội để chạy theo tăng trưởng kinh tế đơn thuần”⁽¹³⁾.

Như vậy, quan điểm về phát huy dân chủ của Đảng không chỉ là cơ sở lý luận, kim chỉ nam, mà còn là cơ sở phương pháp luận để các địa phương trong cả nước triển khai bảo đảm quyền làm chủ của nhân dân trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội.

2. Thực tiễn phát huy dân chủ ở Việt Nam

Qua gần 40 năm tiến hành công cuộc đổi mới, hơn 30 năm thực hiện *Chương trình xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội năm 1991*, phát huy dân chủ ở Việt Nam đã đạt được những kết quả tích cực thể hiện bản chất tốt đẹp, nhân văn của chế độ xã hội chủ nghĩa.

Một là, phát huy dân chủ trong lĩnh vực kinh tế. Việt Nam tôn trọng quyền tự do phát triển kinh tế của các cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước theo quy định chung của pháp luật bảo đảm nền kinh tế nhiều thành phần phát triển, công bằng, bình đẳng trước pháp luật, các doanh nghiệp trong nước và ngoài nước cạnh tranh lành mạnh, tạo đà phát triển mạnh mẽ đất nước, đồng thời, kích thích các thành phần kinh tế phát huy được thế mạnh và đạt được nhiều thành tựu quan trọng, tăng trưởng GDP của đất nước không ngừng tăng lên hàng năm, trung bình những năm gần đây GDP khoảng 06%/năm⁽¹⁴⁾. Chính sách phát triển kinh tế phù hợp với thực tiễn đất nước đã giải phóng được tiềm năng của các thành phần kinh tế, nhờ đó, sức sản xuất xã hội được phát triển,

đời sống nhân dân ngày càng cải thiện, thu nhập bình quân đầu người của Việt Nam tăng khoảng 2.779 USD, tỷ lệ hộ nghèo đa chiều của cả nước giảm từ 9,88% (năm 2015) xuống còn dưới 3% (năm 2020)⁽¹⁵⁾. Như vậy, nhờ mở rộng quyền tự do dân chủ, bảo đảm tính công bằng, bình đẳng mà Việt Nam đã và đang thu hút được nhiều cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước có năng lực, trình độ chuyên môn cao tham gia vào quá trình sản xuất, kinh doanh góp phần thúc đẩy nền kinh tế phát triển nhanh và bền vững.

Hai là, phát huy dân chủ trong lĩnh vực chính trị. Việt Nam đã và đang nhất quán thực hành dân chủ trên mọi lĩnh vực của đời sống chính trị. Mọi chủ trương, đường lối, chính sách có ảnh hưởng đến lợi ích của nhân dân đều được đưa ra bàn luận công khai, minh bạch, thông qua Quốc hội, Hội đồng nhân dân để các đại biểu đóng góp ý kiến thẳng thắn, hạn chế thấp nhất ảnh hưởng tiêu cực đến lợi ích của nhân dân. Vì vậy, các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đều được nhân dân ủng hộ và thực hiện nghiêm chỉnh. Những năm gần đây, Việt Nam đã thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, quyền và lợi ích của người dân được bảo đảm và mang lại hiệu quả thiết thực, phát huy được sức mạnh trí tuệ và sáng tạo của các cá nhân, tổ chức trong xã hội, đóng góp thiết thực vào hoạt động của hệ thống chính trị.

Ba là, phát huy dân chủ trong lĩnh vực văn hóa - xã hội. Các cá nhân, tổ chức tự do sáng tạo, tự do hưởng thụ, tự do tiếp thu những giá trị văn hóa truyền thống của thời đại và những văn hóa tiên tiến của nhân loại. Đặc biệt, trong thời đại phát triển nhanh chóng của khoa học - công nghệ, việc tự do hội nhập, tiếp thu văn hóa tiên tiến của thế giới đã mang lại nhiều ý nghĩa cho đời sống nhân dân. Người dân không ngừng được học hỏi nâng cao trình độ văn hóa, mà còn nâng cao tính chuyên nghiệp trong các hoạt động văn hóa, xã hội, công tác xã hội hóa hoạt động y tế, giáo dục cũng được đẩy mạnh.

Việc phát huy dân chủ đã giúp Việt Nam vươn lên trở thành nước đang phát triển, có thu nhập trung bình; sản phẩm văn hóa, văn học

nghệ thuật ngày càng phong phú, đa dạng; công nghệ thông tin, nhất là thông tin đại chúng phát triển mạnh mẽ. Nhiều phong trào và hoạt động văn hóa đạt được những thành tựu rõ ràng và ý nghĩa, góp phần thiết thực vào việc thúc đẩy sự phát triển xã hội. Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, xây dựng nông thôn mới, cùng với các hoạt động xóa đói, giảm nghèo và đền ơn đáp nghĩa đã tạo điều kiện thuận lợi để thúc đẩy và phát huy những giá trị nhân văn sâu sắc của dân tộc. Sự mở rộng hoạt động văn hóa trong xã hội ngày càng lan rộng, đóng góp quan trọng vào việc xây dựng cơ sở văn hóa. Nhờ những nỗ lực này, vị thế và uy tín của Việt Nam ngày càng được nâng lên trên trường quốc tế. Theo Báo cáo Chỉ số phát triển con người Việt Nam giai đoạn 2016 - 2020, chỉ số phát triển con người (HDI) năm 2020 của Việt Nam là 0,706, tăng 0,024 điểm so với năm 2016, với tốc độ tăng bình quân mỗi năm 0,9%. Mặc dù HDI của Việt Nam đã chuyển từ nhóm 2 (nhóm trung bình, có HDI từ 0,550 đến dưới 0,700) lên nhóm 3 (nhóm cao, có HDI từ 0,700 đến dưới 0,800) nhưng mới ở mức thấp của nhóm 3. Trong Bảng xếp hạng HDI thế giới, thứ hạng của Việt Nam cải thiện không nhiều và trong khu vực Đông Nam Á vẫn xếp thứ 7/11 quốc gia⁽¹⁶⁾.

Bên cạnh những thành tựu đạt được, việc phát huy dân chủ ở Việt Nam hiện nay vẫn còn *những hạn chế*. Cụ thể, trong lĩnh vực kinh tế, tình trạng “sân sau” của quan chức vẫn tồn tại ở một số địa phương, ngành làm cho sự phát triển kinh tế trở nên “méo mó”. Phân phối nguồn lực giữa các thành phần kinh tế thiếu công bằng, nhất là đối với thành phần kinh tế tư nhân. Mức sống của cư dân tại các khu vực nông thôn, miền núi có nhiều chênh lệch so với thành thị. Chất lượng y tế, giáo dục và đào tạo có mặt còn yếu kém, công tác an ninh và an sinh xã hội chưa được bảo đảm tốt. Hệ thống luật pháp chưa điều chỉnh kịp thời để thu hút nguồn lực đầu tư năng lực và chất lượng. Môi trường văn hóa, xã hội tiếp tục bị ô nhiễm bởi các tệ nạn xã hội, tham nhũng, tiêu cực⁽¹⁷⁾; một số cá nhân, tổ chức

trong và ngoài nước chưa hiểu đầy đủ về tự do, dân chủ, lợi dụng phương tiện truyền thông, internet để xuyên tạc chủ trương, đường lối của Đảng và pháp luật của Nhà nước nhằm lôi kéo một bộ phận nhân dân chống phá chính quyền nhà nước gây mất ổn định xã hội. Một số cán bộ, đảng viên thiếu tu dưỡng, gương mẫu, thoái hóa, vì lợi ích cá nhân, lợi ích nhóm đã bất chấp pháp luật, bất chấp sự cạnh tranh bình đẳng giữa các cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước để trục lợi. Đại hội lần thứ XIII của Đảng nhấn mạnh: “Một số tổ chức cơ sở đảng, một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức chưa gương mẫu, chưa thực sự tôn trọng ý kiến, kiến nghị của nhân dân và giải quyết kịp thời các quyền, lợi ích hợp pháp, nguyện vọng chính đáng của người dân”⁽¹⁸⁾.

Ngoài ra, trong quản lý xã hội, mặc dù chủ trương của Đảng và chính sách của Nhà nước Việt Nam luôn hướng đến sự công bằng, bình đẳng, mang lại lợi ích tối đa cho nhân dân, song, thực hành dân chủ trong các hoạt động này chưa được thực hiện đầy đủ. Một số đơn vị, địa phương có nơi, có lúc chưa lắng nghe ý kiến phản biện của nhân dân, đặc biệt ý kiến phản biện của các nhà khoa học trong nước và ngoài nước dẫn đến hiệu quả đầu tư cho xã hội thấp, thậm chí gây thất thoát, lãng phí cho đất nước. Nhiều dự án đầu tư không những làm mất kế sinh nhai của người dân địa phương, mà còn làm thất thoát, lãng phí hàng nghìn tỷ đồng nhưng không sử dụng được vào mục đích phát triển kinh tế - xã hội, ảnh hưởng đến đời sống của nhân dân.

3. Một số giải pháp nhằm phát huy dân chủ ở Việt Nam trong thời gian tới

Thứ nhất, nâng cao nhận thức của cán bộ và nhân dân

Ở Việt Nam, đội ngũ cán bộ lãnh đạo quản lý được nhân dân ủy quyền điều hành đất nước, đại diện tham gia góp ý vào chủ trương, chính sách quản lý đất nước, quản lý xã hội. Chính vì vậy, vai trò của đội ngũ cán bộ rất quan trọng, nếu đội ngũ cán bộ kém chất lượng, lợi dụng quyền lực vi phạm dân chủ thì sẽ gây nguy hại

cho Đảng, Nhà nước và nhân dân. Do đó, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước và xã hội là điều kiện cần thiết để bảo đảm Nhà nước thực sự là của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân. Cán bộ lãnh đạo cần tự giác học tập, nâng cao nhận thức, trình độ, thường xuyên cập nhật kiến thức trong và ngoài nước phù hợp với thực tiễn Việt Nam.

Bên cạnh đó, cần nâng cao nhận thức về dân chủ của người dân. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, giáo dục đạo đức, lòng yêu nước phải thực chất và hiệu quả, từ đó, từng bước nâng cao nhận thức về dân chủ của người dân. Điều này đòi hỏi phải điều chỉnh nội dung, phương pháp, hình thức tuyên truyền, phổ biến giáo dục chính trị, pháp luật, tạo ra sự phong phú, đa dạng, hấp dẫn về nội dung, hình thức để thu hút người nghe, tránh tình trạng làm đối phó.

Thứ hai, tiếp tục hoàn thiện thể chế thực hành dân chủ đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế hiện nay

Trong quá trình hội nhập quốc tế, thực hành dân chủ được thực hiện trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, từ kinh tế đến chính trị, văn hóa - xã hội. Tuy nhiên, cơ sở pháp lý, hệ thống pháp luật thuộc về hình thái ý thức xã hội nên thường biến đổi sau với sự biến đổi của kinh tế - xã hội. Do vậy, cần tiếp tục hoàn thiện các văn bản pháp luật, cơ chế, chính sách, cơ chế quản lý tạo môi trường cạnh tranh bình đẳng, dân chủ, công bằng đối với mọi công dân trong và ngoài nước. Việc cụ thể hóa các quan điểm của Đảng và hoàn thiện hệ thống pháp luật giúp người dân có cơ sở pháp lý, chính trị rõ ràng, môi trường đầu tư, chính trị, văn hóa, xã hội lành mạnh, hoạt động theo Hiến pháp và pháp luật. Tiếp tục kiện toàn hệ thống pháp luật phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quy định trách nhiệm của người đứng đầu khi ban hành những quyết định gây hậu quả nghiêm trọng ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của nhân dân. Kiện toàn hệ thống pháp luật đủ sức răn đe để ngăn chặn các hành vi lợi dụng quyền lực, thiếu dân chủ, dân chủ hình thức, lợi ích nhóm, tiêu cực.

Thứ ba, thực hiện công khai, minh bạch với phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân giám sát và dân thụ hưởng”

Công khai, minh bạch là giải pháp quan trọng nhằm nâng cao vai trò của nhân dân trong việc góp ý, giám sát đối với các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Hiện nay, ngoài tài liệu bí mật theo quy định thì các cơ quan quản lý cần công khai các thông tin trên phương tiện truyền thông đại chúng tại cơ quan, đơn vị để người dân, doanh nghiệp trong và ngoài nước tiếp cận thông tin kịp thời. Trong bối cảnh hội nhập quốc tế, việc để người dân nắm bắt thông tin là một việc làm phải được quy định trong pháp luật, là nhiệm vụ bắt buộc đối với mỗi cá nhân và tổ chức. Có như vậy, mới thu hút được sự quan tâm, góp ý của nhân dân đối với đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước.

Thứ tư, xử lý nghiêm minh các trường hợp vi phạm thực hành dân chủ

Việc xử lý kịp thời, nghiêm minh trước pháp luật để răn đe, ngăn chặn hậu quả tiêu cực xảy ra trong thực hành dân chủ tại các cơ quan, đơn vị. Hiện nay, vấn đề mất dân chủ, dân chủ hình thức thường xảy ra ở những nơi cán bộ, đảng viên có quyền lực nhưng thoái hóa biến chất, sử dụng quyền lực để chi phối tập thể vì mục đích cá nhân hoặc nhóm lợi ích. Do vậy, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên vi phạm để giáo dục ý thức, tư tưởng, phòng ngừa tư tưởng lệch lạc, mất dân chủ, xem nhẹ quyền và lợi ích của nhân dân.

Thứ năm, chủ động đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị trong cán bộ, đảng viên

Trong những năm qua, công tác đấu tranh ngăn chặn và đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị trong đội ngũ cán bộ, đảng viên được triển khai mạnh mẽ. Hiện nay, để phát huy dân chủ, cần nắm bắt sự biến động tư tưởng trong cán bộ, đảng viên và nhân dân, tổ chức các diễn đàn trao đổi và đối thoại định kỳ để giải quyết, giải đáp thắc mắc, kiến nghị của nhân dân. Ngoài ra, cần áp dụng các

biện pháp xử lý nghiêm minh đối với những hành vi lợi dụng dân chủ và nhân quyền nhằm mục đích phá hoại trật tự công cộng và đe dọa an ninh quốc gia.

4. Kết luận

Phát huy dân chủ là mục tiêu chung của nhân loại, nhằm hướng đến giải phóng con người và phát triển con người toàn diện. Để đạt được mục tiêu chung này, đòi hỏi Việt Nam phải thực hiện đồng bộ các giải pháp để phát huy hơn nữa vai trò của khoa học và công nghệ đối với phát triển kinh tế - xã hội nhằm “phấn đấu đến giữa thế kỷ XXI, nước ta trở thành nước phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa”⁽¹⁹⁾ □

⁽¹⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.84-85

⁽²⁾ và ⁽¹²⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2016, tr.169 và 269

⁽³⁾ và ⁽¹⁵⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, t.II, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tr.248 và 43

⁽⁴⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2001, tr.86

⁽⁵⁾, ⁽⁶⁾, ⁽⁷⁾, ⁽⁸⁾, ⁽⁹⁾, ⁽¹¹⁾, ⁽¹⁴⁾, ⁽¹⁷⁾, ⁽¹⁸⁾ và ⁽¹⁹⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, t.I, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tr.128-129, 130-131, 172, 38, 39, 145, 61, 84, 88-89 và 112

⁽¹⁰⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng toàn tập*, t.69, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2018, tr.507

⁽¹³⁾ Nguyễn Phú Trọng, *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2022, tr.27

⁽¹⁶⁾ Tổng cục Thống kê, *Báo cáo Chỉ số phát triển con người của Việt Nam giai đoạn 2016 - 2020*, <https://www.gso.gov.vn>